TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ K** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày 20-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K, TỈNH H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Đức Huấn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Văn Ngọc.
2. Ông Nguyễn Chí Dựng.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Thăng Long-Thư ký Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh H.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K, tỉnh H tham gia phiên toà***: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm - Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh H và điểm cầu thành phần - Trại tạm giam Công an tỉnh H, xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 55/2023/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 47/2023/HSST-QĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 08/2023/TB-TA ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Hữu R1**, sinh năm 1981 tại: K, H. Nơi cư trú: Thôn T, xã M, thị xã K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu D1 (đã chết) và bà Phạm Thị K1; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Hoàng Thị Hoa và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án số 41/2010/HS-ST ngày 06/9/2010, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H xử phạt 13 tháng tù về tội "Đánh bạc" (*ngày 31/8/2011 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 18/01/2011 chấp hành xong phần án phí*); tại Bản án số 102/2017/HS-ST ngày 22/6/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" (ngày 29/8/2019 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 29/12/2017 thi hành xong phần án phí); tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32 ngày 06/01/2005, Trưởng Công an huyện K, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, phạt tiền 500.000 đồng (đã nộp phạt ngày 07/01/2005); tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64

ngày 29/5/2013, Trưởng Công an huyện K, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, phạt tiền 2.250.000 đồng (đã nộp phạt ngày 04/6/2013); bị tạm giữ từ ngày 28/3/2023, đến ngày 31/3/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 28/3/2023, với mục đích tìm mua ma tuý "đá" về sử dụng và bán kiếm lời, Vũ Hữu R1 đi nhờ xe của một người đi đường đến khu vực đò An Thuỷ thuộc phường Hiến Thành, thị xã K, tỉnh H. Tại đây, Rằng gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua được của người này 14 túi ma tuý có đặc điểm gồm: 02 túi nilon đều có viền khoá màu đỏ và 12 túi nilon đều có viền khoá màu xanh, trong mỗi túi đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, với giá 6.000.000 đồng. Rằng cất giấu số ma túy vừa mua được tại túi áo đang mặc rồi đi về nhà.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Rằng bán cho 01 người đàn ông không quen biết 01 túi ma tuý "đá" với số tiền 300.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, khi Rằng đang ở nhà thì Tổ công tác thuộc Công an thị xã K kết hợp với Công an xã Minh Hoà đến kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại túi áo bên phải Rằng đang mặc: 02 túi nilon, kích thước mỗi túi khoảng (8x4,5) cm, viền miệng mép mỗi túi đều có viền khoá màu đỏ và 11 túi nilon, kích thước mỗi túi khoảng (2,5x2,5)cm, viền miệng mép mỗi túi đều có viền khoá màu xanh, bên trong mỗi túi đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1) và số tiền 300.000 đồng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2). Rằng khai nhận là ma tuý của Rằng cất giấu để bán và sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Tại Kết luận giám định Số 201/KL-KTHS ngày 30/3/2023, Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh H kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 02 túi nilon màu trắng, viền khoá màu đỏ và 11 túi nilon màu trắng, viền khoá màu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Vũ Hữu R1, gửi đến giám định tổng khối lượng là 8,289g là ma tuý, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định: 7,989g ma tuý, loại Methamphetamine; 02 vỏ túi nilon màu trắng, viền khoá màu đỏ; 11 vỏ túi nilon màu trắng, viền khoá màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 26 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân (*Viết tắt là: VKSND*) thị xã K, tỉnh H truy tố Vũ Hữu R1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (*Viết tắt là: BLHS*).

Tại phiên tòa:

- VKSND thị xã K giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử

(*Viết tắt là: HĐXX*) áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Vũ Hữu R1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (*Viết tắt là: BLTTHS*). Tịch thu tiêu huỷ khối lượng ma túy, vỏ túi nilon, vỏ phong bì niêm phong do cơ quan giám định hoàn lại; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ; bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND thị xã K đối với bị cáo là đúng. Bị cáo xác định do bị nghiện nên đã mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời để có tiền mua ma túy. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 50 phút, ngày 28/3/2023, tại chỗ ở của mình, thuộc thôn T, xã Minh Hoà, thị xã K, tỉnh H, Vũ Hữu R1 có hành vi cất giấu tại túi áo bên phải đang mặc 8,289g ma tuý, loại Methamphetamine, mục đích để bán và sử dụng thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã K kết hợp với Công an xã Minh Hoà phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3]. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, song vì là đối tượng nghiện, để có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo đã mua 8,289g ma tuý, loại Methamphetamine về sử dụng và bán cho người khác để kiếm lời. Căn cứ điểm e, mục 3.3, tiểu mục 3, Mục II Thông tư số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an-Viện kiểm sát nhân dân tối cao-Tòa án nhân dân tối cao-Bộ Tư pháp thì đây là hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND thị xã K đối với bị cáo là có căn cứ.

[4]. Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma tuý của Nhà nước; bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, nay lại tiếp tục phạm tội nên HĐXX thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. *Về xử lý vật chứng*: Khối lượng chất ma tuý sau khi giám định còn lại 7,989g ma tuý, loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành; 02 vỏ túi nilon màu trắng, viền khoá màu đỏ, 11 vỏ túi nilon màu trắng, viền khoá màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 không còn giá trị nay tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 300.000 đồng là tài sản bị cáo phạm tội mà có nay tịch thu sung ngân sách nhà nước; đối với 01 thẻ nhớ lưu trữ tệp âm thanh ghi âm hỏi cung bị cáo ngày 31/3/2023, là chứng cứ chứng minh tội phạm nên được lưu hồ sơ vụ án.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong vụ án này, quá trình điều tra không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ người bán chất ma túy và người mua ma túy của Vũ Hữu R1 nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hữu R1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Hữu R1 07 (*Bảy*) năm 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 28/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ: 7,989g ma tuý, loại Methamphetamine; 02 vỏ túi nilon màu trắng-viền khoá màu đỏ, 11 vỏ túi nilon màu trắng-viền khoá màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu 201/KL-KTHS.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn*

đồng) được niêm phong trong 01 phong bì số 111/KL-KTHS.

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã K, tỉnh H ngày* 31/5/2023).

Lưu hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ lưu trữ tệp âm thanh ghi âm hỏi cung bị cáo Vũ Hữu R1 vào ngày 31/3/2023 (được niêm phong trong phong bì thư).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về… án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Vũ Hữu R1 phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 BLTTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 20 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh H;
- VKSND thị xã K;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã K;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã K;
- Chi cục THADS thị xã K;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an thị xã K;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đức Huấn